

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI  
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**  
**HỌC KỲ:..... NĂM HỌC: 20...20...**

**HỌ VÀ TÊN HỌC SINH :.....MSSV:.....LỚP :.....**

<b>NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ</b>	<b>Điểm tối đa</b>	<b>Số lần sai phạm</b>	<b>Điểm tự đánh giá</b>	<b>Điểm do GVCN và lớp đánh giá</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tiêu chuẩn 1 : Về ý thức và kết quả học tập</b>	<b>30</b>				<b>Phòng CT.HSSV + GVCN đánh giá</b>
<b>1. Ý thức và thái độ trong học tập.</b>	<b>5</b>				
a. Đến trễ giờ học, thực tập.					-1đ/lần
b. Bỏ tiết học, ra ngoài trong giờ học.					-1đ/ lần
c. Nghỉ học không phép.					-1đ/ buổi
d. Vắng chào cờ, các buổi sinh hoạt chính trị, ngoại khóa.					-3đ/lần
e. Vắng giờ sinh hoạt chủ nhiệm.					-1đ/ lần
f. Viết, vẽ bậy trong lớp, khuôn viên trường.					Không hưởng điểm TC1.1
g. Gây mất trật tự, không chép bài, ngủ trong lớp, không mang vở, tài liệu, không làm bài tập giáo viên cho, không đồng phục, logo, băng tên, tác phong học tập không nghiêm túc.					-2đ/lần/mỗi trường hợp
h. Sử dụng điện thoại trong giờ học.					-3đ/lần
i. Xả rác, đem đồ ăn, thức uống vào lớp.					-3đ/lần
j. Đeo bông tai đối với nam, nhuộm tóc.					-3đ/lần
<b>2. Ý thức và thái độ các hoạt động tham quan học tập, thực tập, đào tạo kép.</b>	<b>5</b>				
a. Vắng không tham gia hoạt động tham quan học tập, thực tập, đào tạo kép (không phép).					-2đ/buổi
b. Không nghiêm túc trong hoạt động tham quan học tập, thực tập, đào tạo kép.					-2đ/lần
c. Không báo cáo bài thu hoạch sau các đợt tham quan học tập, thực tập, đào tạo kép.					-5đ/lần
<b>3. Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi</b>	<b>5</b>				<b>Vi phạm có biên bản. Xử lý theo quy chế thi</b>
a. Nhìn bài hoặc trao đổi bài với bạn, trao đổi tài liệu cầm.					-3đ/lần
b. Thi hộ hoặc nhờ người thi hộ.					Không hưởng điểm TC1.3
c. Sử dụng các phương tiện, thiết bị mà quy chế thi không cho phép.					Không hưởng điểm TC1.3
d. Đưa đề thi ra ngoài (nhờ người làm hộ).					Không hưởng điểm TC1.3
e. Ném tài liệu vào phòng thi.					Không hưởng điểm TC1.3
f. Viết, vẽ bậy vào bài thi.					Không hưởng điểm TC1.3
g. Gây mất trật tự trong phòng thi. Có hành					Không hưởng điểm TC1.3

<b>NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ</b>	<b>Điểm tối đa</b>	<b>Số lần sai phạm</b>	<b>Điểm tự đánh giá</b>	<b>Điểm do GVCN và lớp đánh giá</b>	<b>Ghi chú</b>
vi đe dọa thí sinh và CB coi thi.					
<b>4. Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;</b>	<b>1</b>				
a. Khắc phục được khó khăn để đi học đầy đủ.					Tùy mức độ cho điểm theo khung
b. Có sáng kiến, phát biểu trong học tập, sinh hoạt chủ nhiệm.					Tùy mức độ cho điểm theo khung
<b>5. Kết quả học tập.</b>	<b>14</b>				
– Kết quả học tập nghề đạt loại Xuất sắc	14				ĐTB các môn nghề từ 9,0đ đến 10,0đ
– Kết quả học tập nghề đạt loại Giỏi	11				ĐTB các môn nghề từ 8,0đ đến 8,9đ
– Kết quả học tập nghề đạt loại Khá	8				ĐTB các môn nghề từ 7,0đ đến 7,9đ
– Kết quả học tập nghề đạt loại Trung bình	5				ĐTB các môn nghề từ 5,0đ đến 6,9đ.
– Kết quả học tập nghề đạt loại Yếu	0				ĐTB các môn nghề dưới 5,0đ.
<b>Tiêu chuẩn 2: Về ý thức chấp hành pháp luật và nội qui, quy chế của nhà trường</b>	<b>25</b>				<b>Phòng CT.HSSV + GVCN đánh giá</b>
1. Đánh nhau hoặc cổ vũ, lôi kéo, kích động người khác đánh nhau. Tụ tập, gây rối mất trật tự trong và trước cổng trường.					– Vi phạm không hưởng điểm TC2. Phê bình, kiểm điểm tùy theo mức độ cảnh cáo đến buộc thôi học
2. Chấp hành tốt CT05, đăng tải, chia sẻ, bình luận nội dung thông tin không chính thống, chưa được kiểm duyệt trên mạng xã hội.					– Vi phạm không hưởng điểm TC2. Phê bình, kiểm điểm tùy theo mức độ cảnh cáo đến buộc thôi học
3. Hút thuốc (kể cả thuốc lá điện tử), có sử dụng rượu bia. Cờ bạc ăn tiền dưới mọi hình thức trong nhà trường, nói tục, chửi thề.					– Lần 1, nhắc nhở -10đ – Lần 2, không hưởng điểm TC2, tùy theo mức độ cảnh cáo đến buộc thôi học
4. Tàng trữ, sử dụng ma túy, chất kích thích dưới mọi hình thức.					– Xử lý theo pháp luật. – Vi phạm không hưởng điểm TC2 – Buộc thôi học
5. Mua, bán và tàng trữ các chất cháy, nổ vào nhà trường. Đốt pháo trong và ngoài khuôn viên nhà trường.					– Xử lý theo pháp luật – Lần 1 cảnh cáo, không hưởng điểm TC2. – Lần 2 buộc thôi học
6. Lấy cắp, làm mất, phá hoại tài sản của cá nhân, nhà trường và doanh nghiệp.					– Đền bù theo giá trị tài sản. – Lần 1 cảnh cáo, không hưởng điểm TC2; – Lần 2 buộc thôi học

<b>NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ</b>	<b>Điểm tối đa</b>	<b>Số lần sai phạm</b>	<b>Điểm tự đánh giá</b>	<b>Điểm do GVCN và lớp đánh giá</b>	<b>Ghi chú</b>
7. Đưa người lạ gây mất trật tự trong trường (chưa có sự đồng ý của nhà trường).					– Lần 1 cảnh cáo, không hưởng điểm TC2; – Lần 2 buộc thôi học
8. Tàng trữ văn hóa phẩm đồi trụy, tham gia các hoạt động mê tín dị đoan.					– Xử lý theo pháp luật – Lần 1 cảnh cáo, không hưởng điểm TC2; – Lần 2 buộc thôi học
9. Vi phạm an toàn giao thông, vi phạm an toàn phòng chống dịch bệnh.					– Lần 1 cảnh cáo toàn trường. Không hưởng điểm TC2 – Lần 2 buộc thôi học
10. Có hành vi vô lễ, gây gỗ, đe dọa GV- CB- CNV của trường đang làm nhiệm vụ.					– Lần 1 cảnh cáo, không hưởng điểm TC2. – Lần 2 buộc thôi học
11. Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn áp phích trái luật pháp.					– Xử lý theo pháp luật – Không hưởng điểm TC2, buộc thôi học
12. Đồng lõa hoặc không tố giác những hành vi sai trái, vi phạm nội quy nhà trường.					– Kiểm điểm, - 5điểm/lần
13. Không hoàn thành các khoản phí đúng thời gian quy định.					– Không xét học học bổng (trừ trường hợp có hoàn cảnh khó khăn do Hội đồng thi đua xem xét)
<b>Tiêu chuẩn 3 : Về ý thức tham gia các hoạt động ngoại khóa, phong trào do Đoàn TN tổ chức</b>	<b>25</b>				<b>Đoàn TNCS.HCM đánh giá (có biên bản)</b>
1. Lần một không tham gia trừ 5 điểm.					
2. Không tham gia ba trở lên không hưởng điểm.					
3. Học sinh khuyết tật, liên quan vấn đề sức khỏe do Hiệu trưởng quyết định điểm.					
<b>Tiêu chuẩn 4: Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng</b>	<b>20</b>				<b>GVCN đánh giá</b>
1. CB lớp, CB Đoàn, CB các tổ chức khác của trường hoàn thành nhiệm vụ, phân công của tổ, lớp, khoa, Đoàn TN, trường: - lớp trưởng được +3đ - lớp phó được +2đ - ủy viên, tổ trưởng, tổ chức khác được +1đ	<b>3</b>				Tùy theo mức độ mà tập thể lớp và GVCN đánh giá, cho điểm
2. Kết quả và thái độ tham gia các hoạt động chung của tổ, lớp, khoa, Đoàn TN, trường. Mức độ <b>Tốt</b> : 15đ Mức độ <b>Khá</b> : 10đ Mức độ <b>TB</b> : 05đ Không tham gia: 0đ	<b>15</b>				Tùy theo mức độ tham gia mà tập thể lớp và GVCN đánh giá, cho điểm
3. Có thành tích khi tham gia các kỳ thi tay nghề (có tham gia, có thành tích)	<b>2</b>				Có xác nhận của nhà trường hoặc bằng khen, giấy khen của cơ

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Số lần sai phạm	Điểm tự đánh giá	Điểm do GVCN và lớp đánh giá	Ghi chú
					quan chức năng.

1. Nếu điểm tiêu chuẩn bị điểm âm, thì trừ tiếp vào điểm các Tiêu chuẩn khác của khung xử lý, lấy kết quả cuối cùng để xếp loại.

2. Học sinh bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá; bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

### 3. Xếp loại:

- a) Loại Xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;
- b) Loại Tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- c) Loại Khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- d) Loại Trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- đ) Loại Yếu: Dưới 50 điểm.

GVCN, lớp đánh giá:.....điểm  
Xếp loại:.....

Tự đánh giá:.....điểm  
Xếp loại:.....

**Giáo viên chủ nhiệm**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Củ Chi, ngày tháng năm 20....  
Chữ ký của học sinh  
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

.....